

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cho học sinh hệ Trung cấp
năm 2026 - đợt 1

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 1716/2006/QĐ-TLĐ ngày 15 tháng 11 năm 2006 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thành lập Trường trung cấp nghề Thái Nguyên thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy và hoạt động của Trường Trung cấp nghề Thái Nguyên thuộc Tổng LĐLĐ Việt Nam;

Quyết định số 285/QĐ-TCNTN ngày 19/7/2022 của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Thái Nguyên về việc Ban hành Quy chế Đào tạo của trường Trung cấp nghề Thái Nguyên;

Căn cứ vào Biên bản số 34/BB-TCN TN ngày 03 tháng 04 năm 2026 của Hội đồng thi tốt nghiệp trường Trung cấp nghề Thái Nguyên về việc “Xét công nhận tốt nghiệp hệ Trung cấp năm 2026 - đợt 1”;

Xét đề nghị của Hội đồng thi tốt nghiệp hệ Trung cấp năm 2026 - đợt 1,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp cho 73 học sinh (có danh sách kèm theo) của các lớp K15 học tại Trung tâm GDNN-GDTX Sơn Động đã hoàn thành chương trình đào tạo chính quy theo quy định cụ thể cho các nghề sau.

Stt	Tên nghề		Số lượng	Ghi chú
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		
1	Điện công nghiệp	Industrial electrics	21	
2	Kỹ thuật chế biến món ăn	Cooking technique	21	
3	Nghiep vụ nhà hàng	Restaurant operation	31	
Tổng cộng			73	

Điều 2. Phòng Đào tạo, phòng Công tác học sinh, phòng Kế toán - Tài vụ, các phòng, khoa có liên quan và các học sinh có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *CL*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG *th*



Trương Văn Biển

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP HỆ TRUNG CẤP
NĂM 2026 - ĐỢT 1

(Kèm theo QĐ số: 230/QĐ-TCNTN ngày 06 tháng 04 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Thái Nguyên)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nghề đào tạo	XL tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Anh	24/06/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002300/TC	
2	Nguyễn Thạch Bảo	04/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002301/TC	
3	Nguyễn Văn Điệp	09/10/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002302/TC	
4	Lương Hoàng Dũng	09/04/2008	Nam	Điện công nghiệp	Giỏi	002303/TC	
5	Nông Văn Dũng	02/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Giỏi	002304/TC	
6	Ngọc Duy Hào	13/12/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002305/TC	
7	Lý Văn Hiếu	27/10/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002306/TC	
8	Đào Quang Hùng	22/09/2006	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002307/TC	
9	Hoàng Văn Hưng	06/07/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002308/TC	
10	Vĩ Văn Hưng	21/09/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002309/TC	
11	Lục Quang Huy	30/08/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002310/TC	
12	Lộc Khánh Huy	17/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002311/TC	
13	Trần Quang Kiên	01/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002312/TC	
14	Đỗ Công Lực	20/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002313/TC	
15	Nguyễn Hải Nam	06/11/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002314/TC	
16	Vĩ Thành Nghĩa	25/06/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002315/TC	
17	Nguyễn Văn Thành	28/04/2007	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002316/TC	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nghề đào tạo	XL tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Ghi chú
18	Phạm Minh Trí	01/10/2008	Nam	Điện công nghiệp	Khá	002317/TC	
19	Nông Thanh Tùng	30/08/2007	Nam	Điện công nghiệp	Giỏi	002318/TC	
20	Lãnh Minh Vũ	30/01/2008	Nam	Điện công nghiệp	Giỏi	002319/TC	
21	Vĩ Anh Vũ	30/12/2008	Nam	Điện công nghiệp	Giỏi	002320/TC	
22	Đặng Hoàng Anh	31/10/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002321/TC	
23	Lâm Quốc Duy	11/12/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002322/TC	
24	Từ Thị Duyên	03/08/2008	Nữ	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002323/TC	
25	Hoàng Minh Hải	11/01/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002324/TC	
26	Ngô Đăng Hải	05/11/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002325/TC	
27	Chu Thị Bích Hân	26/08/2008	Nữ	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002326/TC	
28	Lộc Minh Hiếu	24/09/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002327/TC	
29	Lý Đức Hiếu	23/11/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002328/TC	
30	Nguy Xuân Hoàng	04/11/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002329/TC	
31	Nguyễn Xuân Khánh	07/03/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002330/TC	
32	Lưu Ngọc Kiên	01/03/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002331/TC	
33	Chiêu Bảo Long	04/09/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002332/TC	
34	Trần Thị Hương Mai	05/02/2008	Nữ	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002333/TC	
35	Hoàng Văn Mạnh	22/12/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002334/TC	
36	Hoàng Văn Nguyễn	23/10/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002335/TC	
37	Bàn Long Nhật	08/05/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002336/TC	
38	Chiêu Anh Quân	28/04/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002337/TC	
39	Trần Thị Thương	08/11/2008	Nữ	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002338/TC	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nghề đào tạo	XL tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Ghi chú
40	Vũ Văn Thưởng	27/10/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Khá	002339/TC	
41	Nguyễn Thị Tuyết	01/10/2008	Nữ	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002340/TC	
42	Trần Minh Vượng	12/08/2008	Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giỏi	002341/TC	
43	Ban Thị Ngọc Bích	03/01/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002342/TC	
44	Trần Thị Chiêu	29/01/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002343/TC	
45	Bàn Đức Doanh	28/06/2007	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002344/TC	
46	Trần Văn Dũng	01/03/2008	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002345/TC	
47	Tô Văn Dũng	02/07/2008	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002346/TC	
48	Nguyễn Đăng Dương	04/07/2008	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002347/TC	
49	Nguyễn Thị Duyên	11/11/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002348/TC	
50	Trần Văn Hiền	05/11/2007	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002349/TC	
51	Nguyễn Thu Hương	20/07/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002350/TC	
52	Đặng Thanh Hường	16/11/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002351/TC	
53	Nguyễn Thị Huyền	09/10/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002352/TC	
54	Ngọc Bảo Linh	30/12/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002353/TC	
55	Trần Thị Lương	17/11/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002354/TC	
56	Đỗ Thảo Ly	29/01/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002355/TC	
57	Hoàng Thị Khánh Ly	11/12/2007	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002356/TC	
58	Dương Thị Trà Mì	04/10/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002357/TC	
59	Nguyễn Văn Minh	04/09/2008	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002358/TC	
60	Nguyễn Thị An Na	21/05/2008	Nữ	Nghề vụ nhà hàng	Giỏi	002359/TC	
61	Vì Khắc Nghĩa	16/07/2008	Nam	Nghề vụ nhà hàng	Khá	002360/TC	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nghề đào tạo	XL tốt nghiệp	Số hiệu bằng	Ghi chú
62	Đàm Thị Như	05/01/2008	Nữ	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002361/TC	
63	Nguyễn Tuấn Phong	20/09/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002362/TC	
64	Nguyễn Hoàng Quân	22/08/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002363/TC	
65	Nguyễn Hoàng Sơn	15/08/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002364/TC	
66	Nông Tiến Thăng	10/07/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002365/TC	
67	Bế Phương Thảo	30/10/2008	Nữ	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002366/TC	
68	Nguyễn Thị Thủy	04/07/2008	Nữ	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002367/TC	
69	Nông Viết Toàn	03/01/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002368/TC	
70	Ngọc Minh Trường	06/01/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Khá ✓	002369/TC	
71	Nông Văn Tuyền	03/01/2008	Nam	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002370/TC	
72	Hoàng Tú Uyên	10/01/2008	Nữ	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002371/TC	
73	Ngọc Thi Yến	18/04/2008	Nữ	Nghịệp vụ nhà hàng	Giỏi ✓	002372/TC	

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Nguyễn Tuấn Vũ

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 04 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Trung Súc